

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Năm 2020)
(Year 2020)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To:

- *The State Securities Commission*
- *The Hochiminh Stock Exchange*
- *The Hanoi Stock Exchange*

- Tên công ty/*Name of company*: **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG (TCSC)**
- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of head office*: Lầu 2, số 6 Hồ Tùng Mậu, P.NTB, Q.1, TP HCM
- Điện thoại/*Tel.*: (028) 38270527 Fax: (028) 38218010 Email: info@tcsc.vn
- Vốn điều lệ/*Charter capital*: 360.000.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán/*Stock symbol*: TCI
- Mô hình quản trị công ty/*Governance model*: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc/*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1.	<i>Không số.</i>	22/5/2020	Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các vấn đề theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản như sau: <ul style="list-style-type: none">- Thông qua chỉnh sửa bổ sung Điều lệ.- Thông qua chỉnh sửa bổ sung Quy chế nội bộ Quản trị Công ty.
2.	<i>Không số.</i>	30/5/2020	Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các vấn đề sau:

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT & BKS và danh sách ứng viên HĐQT & BKS để bầu bổ sung. - Thành viên mới trúng cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023. - Thông qua đề nghị về việc không chi trả cổ tức năm 2019. - Thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2019, 2020. - Thông qua báo cáo năm 2019 của Ban kiểm soát. - Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2019 và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019. - Thông qua chỉ tiêu kinh doanh năm 2020. - Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán năm 2020. - Thông qua tờ trình về phương án chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020) / Board of Directors (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành/ <i>Independent member of the BoD, Non-executive member of the BoD</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1.	Ông/Mr. Nguyễn Khánh Linh	Chủ tịch	20/4/2019	30/5/2020
2.	Ông/Mr. Nguyễn Đông Hải	Chủ tịch	21/6/2018	
3.	Ông/Mr. Nguyễn Quốc Việt	Thành viên	21/6/2018	30/5/2020
4.	Ông/Mr. Nguyễn Đức Hiếu	Thành viên	30/5/2020	

5	Bà/Ms. Phạm Viêt Lan Anh	Thành viên	30/5/2020	
---	--------------------------	------------	-----------	--

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1.	Ông/Mr. Nguyễn Khánh Linh	6	35%	Miễn nhiệm từ ngày 30/5/2020
2.	Ông/Mr. Nguyễn Đông Hải	17	100%	Bỏ nhiệm Chủ tịch HĐQT 03/6/2020
3.	Ông/Mr. Nguyễn Quốc Việt	6	35%	Miễn nhiệm từ ngày 30/5/2020
4.	Ông/Mr. Nguyễn Đức Hiếu	11	65%	Bỏ nhiệm ngày 30/5/2020
5	Bà/Ms. Phạm Viêt Lan Anh	11	65%	Bỏ nhiệm ngày 30/5/2020

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

HĐQT thực hiện họp định kỳ hàng quý và đột xuất nhằm định hướng, chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty đồng thời giám sát việc triển khai nghị quyết HĐQT của Tổng giám đốc và Ban điều hành một cách kịp thời, thường xuyên, liên tục và đầy đủ; cụ thể:

- Ban hành các Nghị quyết, chính sách, quy chế thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát và đảm bảo các hoạt động của Công ty được TGD&BDH điều hành hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo TGD&BDH các chủ trương lớn, phương hướng quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát quá trình thực hiện qua các báo cáo theo dõi tiến độ;
- Theo dõi, cập nhật định kỳ tình hình tài chính, quản lý điều hành, nhân sự, quản lý chi phí của công ty thông qua các báo cáo từ Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees (if any):*

Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (*Báo cáo năm 2020*)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1.	01/2020/NQ-HĐQT	09/01/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019. - Thông qua chính sách thưởng hiệu quả công việc cho Ban Điều hành và nhân viên Công ty.
2.	02/2020/NQ-HĐQT	03/02/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc bổ nhiệm Ông Trịnh Tấn Lực giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc.
3.	03/2020/NQ-HĐQT	06/3/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với ngày chốt danh sách cổ đông là 26/3/2020 và ngày tổ chức họp là ngày 18/4/2020.
4.	04/2020/NQ-HĐQT	01/4/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua thay đổi thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với thời gian họp thay đổi là trước ngày 30/6/2020. - Thông qua thay đổi mục đích và lý do ngày ĐKCC chốt danh sách cổ đông.
5.	05/2020/NQ-HĐQT	14/4/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua hủy bỏ hiệu lực của danh sách cổ đông tại ngày ĐKCC 26/3/2020. - Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, với ngày chốt danh sách cổ đông là 04/5/2020 và ngày tổ chức họp là ngày 30/5/2020.
6.	06/2020/NQ-HĐQT	07/5/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1/2020. - Thông qua việc ký kết Hợp đồng tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group và Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết, tổ chức có liên quan Thành viên HĐQT.
7.	07/2020/NQ-HĐQT	07/5/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam.
8.	08/2020/NQ-HĐQT	03/6/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc bầu lại các chức danh trong Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023.
9.	09/2020/NQ-HĐQT	27/7/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
10.	10/2020/NQ-HĐQT(A)	14/08/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020. - Thông qua việc triển khai thực hiện Phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty.

11.	10/2020/NQ-HĐQT	15/09/2020	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng Đại lý chào mua công khai cổ phiếu với Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
12.	11/2020/NQ-HĐQT	21/09/2020	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
13.	12/2020/NQ-HĐQT	21/09/2020	- Thông qua việc phân công Bà Trần Thị Pháp phụ trách bộ phận Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công.
14.	13/2020/NQ-HĐQT	25/09/2020	- Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. - Thông qua nguyên tắc xử lý cổ phiếu chào bán không phân phối hết trong đợt chào bán. - Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.
15.	14/2020/NQ-HĐQT	05/10/2020	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
16.	15/2020/NQ-HĐQT	24/11/2020	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
17.	16/2020/NQ-HĐQT	03/12/2020	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020.
18.	17/2020/NQ-HĐQT	08/12/2020	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
19.	18/2020/NQ-HĐQT	08/12/2020	- Thông qua chủ trương lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thực hiện sửa đổi Điều lệ Công ty.
20.	19/2020/NQ-HĐQT	16/12/2020	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020)/Board of Supervisors (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà/Ms. Phạm Việt Lan Anh	Trưởng ban	21/6/2018	Tài chính CFA
2	Ông/Mr. Tạ Hoàng Sơn	Thành viên	21/6/2018	Kế toán tài chính
3	Bà/Ms. Trương Thị Thùy Trang	Thành viên	21/6/2018	Quản lý công nghiệp

4	Ông/Mr. Lê Ngọc Hùng	Trưởng ban	30/5/2020	Thạc sĩ QTKD/Tài chính Chứng chỉ Kế toán trưởng
5	Ông/Mr. Nguyễn Thanh Tịnh	Thành viên	30/5/2020	Cử nhân CNTT
6	Bà/Ms. Đoàn Thị Thu Sương	Thành viên	30/5/2020	Thạc sĩ Tài chính

2. Cuộc họp của BKS/Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1.	Bà/Ms. Phạm Việt Lan Anh	6	35%		Miễn nhiệm từ ngày 30/5/2020
2.	Ông/Mr. Tạ Hoàng Sơn	6	35%		Miễn nhiệm từ ngày 30/5/2020
3.	Bà/Ms. Trương Thị Thùy Trang	6	35%		Miễn nhiệm từ ngày 30/5/2020
4.	Ông/Mr. Lê Ngọc Hùng	11	65%		Bỏ nhiệm từ ngày 30/5/2020
5.	Ông/Mr. Nguyễn Thanh Tịnh	11	65%		Bỏ nhiệm từ ngày 30/5/2020
6.	Bà/Ms. Đoàn Thị Thu Sương	11	65%		Bỏ nhiệm từ ngày 30/5/2020

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT. Ngoài ra, hàng tháng Ban kiểm soát thực hiện xem xét báo cáo tài chính tự lập của Công ty. Trường hợp có thông tin hoặc kiểm tra thấy có bất thường, Ban kiểm soát thực hiện triệu tập cuộc họp chính thức để làm việc trực tiếp với Ban điều hành tại Công ty.
 - Ngoài cuộc họp riêng của BKS, trong năm 2020, Ban kiểm soát còn giám sát kiểm phiếu việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy

chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty. Cuộc họp định kỳ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc cũng đồng thời là cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị. Nội dung cuộc họp định kỳ hàng quý bao gồm: báo cáo đánh giá tình hình, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả đạt được, những vấn đề tồn tại cần khắc phục và các vấn đề phát sinh cần giải quyết khác (nếu có) của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors (if any):*

Không có.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Đức Hiếu	21/08/1982	Thạc sĩ Tài chính	10/12/2018
2	Ông/Mr. Trịnh Tấn Lực	25/01/1977	Thạc sĩ Tài chính	03/02/2020
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Phương Thảo	16/11/1985	Thạc sĩ Tài chính	21/06/2018

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Trần Thị Thúy Lan	20/05/1985	Cử nhân Kế toán Chứng chỉ kế toán trưởng	11/01/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT là người cư trú, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành và Thư ký công ty đã và đang tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định. Trong đó, 2/3 thành viên HĐQT đã hoàn tất khóa đào tạo và có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company:*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1.	Nguyễn Khánh Linh		CT. HĐQT			20/4/2019	30/05/2020	Miễn nhiệm từ 30/5/2020	
2.	Nguyễn Đông Hải		CT. HĐQT			21/6/2018		Chủ tịch HĐQT từ 03/6/2020	
3.	Nguyễn Quốc Việt		TV. HĐQT			21/6/2018	30/05/2020	Miễn nhiệm từ 30/5/2020	
4.	Nguyễn Đức Hiếu		TV. HĐQT & TGD			21/6/2018		Bỏ nhiệm TV. HĐQT 30/5/2020	
5.	Phạm Viết Lan Anh		TV. HĐQT			21/6/2018		Miễn nhiệm Trưởng BKS và bỏ nhiệm TV. HĐQT	

								30/5/2020	
6.	Tạ Hoàng Sơn		TV. BKS			21/6/2018		Miễn nhiệm từ 30/5/2020	
7.	Trương Thị Thùy Trang		TV. BKS			21/6/2018		Miễn nhiệm từ 30/5/2020	
8.	Lê Ngọc Hùng		Trưởng BKS			30/5/2020		Bổ nhiệm 30/5/2020	
9.	Nguyễn Thanh Tịnh		TV. BKS			30/5/2020		Bổ nhiệm 30/5/2020	
10.	Đoàn Thị Thu Sương		TV. BKS			30/5/2020		Bổ nhiệm 30/5/2020	
11.	Trịnh Tấn Lực		Phó Tổng Giám đốc			01/8/2017			
12.	Nguyễn Thị Phương Thảo		Giám đốc tài chính			21/6/2018			
13.	Trần Thị Thúy Lan		Kế toán trưởng			11/01/2016			

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*
Không có.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*
Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*
- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

STT No.	Giao dịch Transaction	Ghi chú Note
1.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 15.000.000.000 đồng	
2.	TCSC ký kết Hợp đồng tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị).	
3.	TCSC ký kết Hợp đồng tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông với Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị).	
4.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 60.000.000.000 đồng.	
5.	TCSC ký kết Hợp đồng Đại lý chào mua công khai cổ phiếu với Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị)	
6.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 40.000.000.000 đồng.	
7.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 50.000.000.000 đồng.	
8.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 50.000.000.000 đồng.	
9.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 55.500.000.000 đồng.	

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director*

(General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).

Không có.

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)/
Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual reports):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.	Nguyễn Khánh Linh		Chủ tịch HĐQT			0	0%	Miễn nhiệm từ ngày 30/5/2020
1.1	Nguyễn Văn Hà					0	0%	Cha ruột
1.2	Dương Thị Thảo					0	0%	Mẹ ruột
1.3	Nguyễn Quốc Việt					0	0%	Em ruột

1.4	Lê Hương Thủy					0	0%	Em dâu
1.5	Tô Mỹ Hà					0	0%	Vợ
1.6	Nguyễn Nhã Như					0	0%	Con ruột
1.7	Nguyễn Nhã Vi					0	0%	Con ruột
2.	Nguyễn Đông Hải		Chủ tịch HDQT			0	0%	Bổ nhiệm Chủ tịch HDQT ngày 03/6/2020
2.1	Nguyễn Đức Hùng					0	0%	Cha ruột
2.2	Trần Thị Vinh					0	0%	Mẹ ruột
2.3	Ngô Thúy Liên					0	0%	Mẹ vợ

2.4	Nguyễn Hùng Sơn					0	0%	Em ruột
2.5	Nguyễn Hồng Ngọc					0	0%	Em dâu
2.6	Phùng Thị Trà Mi					0	0%	Vợ
2.7	Nguyễn Hải Long					0	0%	Con ruột
2.8	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital		Cổ đông lớn			24.946.300	69,3%	Ông Nguyễn Đông Hải là Tổng Giám đốc
2.9	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					0	0%	Ông Nguyễn Đông Hải là TV HĐQT
2.10	Công ty CP Giày da & May mặc Xuất khẩu Legamex					0	0%	Ông Nguyễn Đông Hải là TV HĐQT
3.	Nguyễn Quốc Việt		TV. HĐQT			0	0%	Miễn nhiệm từ ngày 30/5/2020

3.1	Nguyễn Văn Hà					0	0%	Cha ruột
3.2	Dương Thị Thảo					0	0%	Mẹ ruột
3.3	Nguyễn Khánh Linh					0	0%	Anh ruột
3.4	Tô Mỹ Hà					0	0%	Chị dâu
3.5	Lê Hương Thủy					0	0%	Vợ
4.	Nguyễn Đức Hiếu		TV. HDQT & TGD			0	0%	Bổ nhiệm TGD ngày 10/12/ 2018, TV. HDQT ngày 30/5/2020
4.1	Nguyễn Văn Thanh					0	0%	Cha ruột
4.2	Lê Thị Xếp					0	0%	Mẹ ruột
4.3	Phạm Văn Quành					0	0%	Bố vợ
4.4	Đào Thị Thúy					0	0%	Mẹ vợ

4.5	Nguyễn Thị Bích Vân					0	0%	Chị ruột
4.6	Nguyễn Văn Kiên					0	0%	Anh ruột
4.7	Bùi Thị Vân					0	0%	Chị dâu
4.8	Nguyễn Văn Trung					0	0%	Anh ruột
4.9	Phùng Thị Thu Hằng					0	0%	Chị dâu
4.10	Phạm Thị Trung Chinh					0	0%	Vợ
4.11	Nguyễn Ngọc Anh Thư					0	0%	Con ruột
4.12	Nguyễn Đức Minh Khang					0	0%	Con ruột
5.	Phạm Việt Lan Anh		TV. HDQT			0	0%	Miễn nhiệm TV. BKS

								và bổ nhiệm TV. HDQT ngày 30/5/2020
5.1	Phạm Viết Châu					0	0%	Cha ruột
5.2	Nguyễn Thị Tiền					0	0%	Mẹ ruột
5.3	Lục Văn Đảm					0	0%	Cha chồng
5.4	Lê Thị Minh Châu					0	0%	Mẹ chồng
5.5	Phạm Viết Châu Anh					0	0%	Em ruột
5.6	Nguyễn Chí Long					0	0%	Em rể
5.7	Lục Tuấn Anh					0	0%	Chồng
5.8	Lục Minh Anh					0	0%	Con ruột
5.9	Công ty Cổ phần Máy Sài Gòn 3					0	0%	Bà Phạm Viết Lan Anh là

								Trưởng BKS
6.	Tạ Hoàng Sơn		TV. BKS			0	0%	Miễn nhiệm từ ngày 30/5/2020
6.1	Tạ Ứng Đặng							Bố (Đã mất)
6.2	Nguyễn Thị Nơi							Mẹ (Đã mất)
6.3	Tạ Hoàng Long					0	0%	Anh
6.4	Tạ Hoàng Châu					0	0%	Anh
6.5	Tạ Thu Thủy					0	0%	Chị
6.6	Nguyễn Thị Xuân Lan					0	0%	Vợ
6.7	Tạ Xuân Thịnh					0	0%	Con
6.8	Tạ Nguyễn Chí					0	0%	Con
7.	Trương Thị Thùy Trang		TV. BKS			0	0%	Miễn nhiệm từ ngày 30/5/2020
7.1	Trương Văn Sanh					0	0%	Cha
7.2	Phan Thị Cần					0	0%	Mẹ
7.3	Trương Thanh Hoàng					0	0%	Em

7.4	Trương Thanh Vũ					0	0%	Em
7.5	Trương Thanh Hiền					0	0%	Em
7.6	Trương Thanh Hưng Thịnh					0	0%	Em
7.7	Võ Kim Thụy					0	0%	Chồng
7.8	Võ Khánh Nam					0	0%	Con
8.	Lê Ngọc Hùng		Trưởng BKS			0	0%	Bổ nhiệm ngày 30/5/2020
8.1	Lê Thị Ngọc Hồng					0	0%	Chị ruột
8.2	Huỳnh Kim Phúc					0	0%	Anh rể
8.3	Công ty cổ phần Long Hậu		Thành viên BKS			0	0%	
8.4	Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết		Trưởng BKS			0	0%	

9.	Nguyễn Thanh Tịnh		TV. BKS			0	0%	Bổ nhiệm ngày 30/5/2020
9.1	Nguyễn Văn Minh					0	0%	Cha ruột
9.2	Huỳnh Thị Tư					0	0%	Mẹ ruột
9.3	Phạm Văn Nên					0	0%	Cha vợ
9.4	Phạm Thị Lan					0	0%	Mẹ vợ
9.5	Nguyễn Thị Thúy Triều					0	0%	Chị ruột
9.6	Nguyễn Bạch Thanh Tùng					0	0%	Anh rể
9.7	Nguyễn Thị Thanh Thảo					0	0%	Chị ruột
9.8	Thái Vĩnh Trường					0	0%	Anh rể
9.9	Nguyễn Thị Thanh Thùy					0	0%	Em ruột
9.10	Trần Quang Trí					0	0%	Em rể

9.11	Nguyễn Thị Thanh Trang					0	0%	Em ruột
9.12	Phạm Thị Hồng Duyên					0	0%	Vợ
9.13	Nguyễn Thanh Long					0	0%	Con ruột
9.14	Nguyễn Thanh Vân					0	0%	Con ruột
10.	Đoàn Thị Thu Sương		TV. BKS			0	0%	Bổ nhiệm ngày 30/5/2020
10.1	Đoàn Thanh Bình					0	0%	Cha ruột
10.2	Hồ Thị Ngọc Nương					0	0%	Mẹ ruột
10.3	Đoàn Duy Minh					0	0%	Em ruột
10.4	Nguyễn Minh Cường					0	0%	Chồng
10.5	Nguyễn Đoàn Minh Anh					0	0%	Con
11.	Trịnh Tấn Lực		Phó TGD			3.000	0,008%	
11.1	Nguyễn Kim Ân					0	0%	Mẹ ruột

11.2	Trịnh Thanh Huyền					0	0%	Chị ruột
11.3	Nguyễn Bá Tùng					0	0%	Anh rể
11.4	Trịnh Thanh Thủy					0	0%	Chị ruột
11.5	Huỳnh Minh Tâm							Anh rể
11.6	Trịnh Tấn Phúc					0	0%	Anh ruột
11.7	Lê Thị Thanh Lang					0	0%	Chị dâu
11.8	Trịnh Tấn Đạt					0	0%	Em ruột

11.9	Nguyễn Thị Nga					0	0%	Vợ
11.10	Trịnh Khánh Ngân					0	0%	Con ruột
11.11	Trịnh Ứng Phong					0	0%	Con ruột
12.	Nguyễn Thị Phương Thảo		Giám đốc tài chính			0	0%	
12.1	Nguyễn Văn Loan					0	0%	Cha ruột
12.2	Nguyễn Thị Thu Thủy					0	0%	Mẹ ruột
12.3	Nguyễn Trung Hiếu					0	0%	Em ruột
12.4	Phạm Phương Linh					0	0%	Con
12.5	Công ty CP May Da Sài Gòn					0	0%	Bà Nguyễn Thị

								Phuong Thảo là Kế toán trưởng
13.	Trần Thị Thúy Lan		Kế toán trưởng			0	0%	
13.1	Trần Văn Đạt					0	0%	Cha ruột
13.2	Phạm Thị Ba					0	0%	Mẹ ruột
13.3	Hoàng Dương Tuấn					0	0%	Cha chồng
13.4	Nguyễn Thị Hồng Minh					0	0%	Mẹ chồng
13.5	Trần Văn Châu					0	0%	Em ruột
13.6	Trần Thị Thúy Anh					0	0%	Em dâu
13.7	Trần Văn Tuấn					0	0%	Em ruột

13.8	Trần Thị Thúy Hương					0	0%	Em ruột
13.9	Lê Minh Khánh Hưng					0	0%	Em rể
13.10	Hoàng Minh Hiếu					0	0%	Chồng
13.11	Hoàng Nhật Huy					0	0%	Con ruột

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the company:*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			<i>Số cổ phiếu Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ Percentage</i>	<i>Số cổ phiếu Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ Percentage</i>	
1	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital	Ông Nguyễn Đông Hải – TGD	24.886.200	69,1%	24.946.300	69,3%	Mua
2	Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Kế toán trưởng	7.582.600	21,06%	0	0%	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không có.

Nơi nhận:

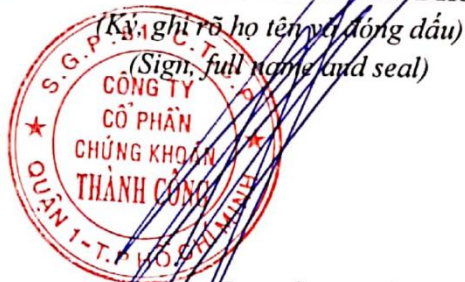
/Recipients:

- UBCKNN; SGDCK

- Lưu: VT

/Archived:

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



NGUYỄN ĐÔNG HẢI